

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 29/8/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Vũ Anh Kiệt – Bà Vũ Thị Minh Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ VĂN TH - Tên gọi khác: Cu nhỏ.

Sinh ngày 28 tháng 3 năm 1999 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKNKTT: Khu phố 6, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Làm cửa sắt; Trình độ học vấn: 01/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 12/3/2018 tạm giữ đến ngày 15/3/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt)

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Trần Quốc Đ, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Trú: Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc Đ là đối tượng nghiện ma túy. Qua các mối quan hệ xã hội, Đ biết được Nguyễn Hồng T (sinh năm 1998; trú tại: Khu phố 4, Phường B, thị xã L) có bán ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 12/3/2018, Đ gọi điện cho Toàn hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và hẹn đến nhà nghỉ 105 thuộc khu phố 5, phường T giao. Sau khi đồng ý bán ma túy cho Đ, T điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 86 B6 – 253.58 đến gặp Lê Văn Th ở thôn B, xã T, rủ Th đi mua ma túy bán lại cho Đ kiếm tiền lời uống cà phê. Nghe vậy, Th đồng ý và điều khiển xe mô tô chở T đi đến khu vực Tân Long, phường B. Tại đây, T gặp và mua của một người tên thường gọi là Thao (không biết rõ nhân thân lai lịch cụ thể) 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng, Sau đó, Th chở T đến nhà nghỉ 105. Th đứng ngoài chờ còn T đi bộ đến trước nhà trọ, đưa ma túy cho Đ. Ngay khi T vừa bán cho Đ 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng thì bị Đội CSĐT tội phạm Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L bắt quả tang. Thấy vậy, T và Th bỏ chạy được khoảng 50 mét thì bị bắt giữ. Tang vật gồm: thu của Trần Quốc Đ 01 bịch nylon có chứa các hạt tinh thể trong suốt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung; thu giữ của Nguyễn Hồng T số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung và 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 86 B6 – 253.58.

Khi tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn Th, Công an phát hiện và thu giữ trong ví da Th mang theo người có 01 bịch nylon có chứa các hạt tinh thể trong suốt, Th khai nhận là ma túy đá cất giấu để sử dụng; ngoài ra còn thu giữ của Th số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung.

Quá trình điều tra, các bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tuy nhiên bị can Nguyễn Hồng T đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và quyết định truy nã để xử lý sau.

Tại bản kết luận giám định số 213/KLGD-PC54 ngày 14/3/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0976 gam, là Methamphetamine (bịch ma túy Th và T bán cho Đ);

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1208 gam, là Methamphetamine (Bịch ma túy Th tàng trữ trong ví);

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0528 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/1, 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0706 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/2; số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám thu giữ của Lê Văn Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6-25358 nhãn hiệu MINXING thu giữ của Nguyễn Hồng T.

Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0706 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/2; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lê Văn Th, Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án thị xã La Gi quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu số 0000787 ngày 29/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

Đối với phong bì niêm phong số 213/1, 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6-25358 nhãn hiệu MINXING, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen thu giữ và số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Hồng T do liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng T nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý trong vụ án khác.

Tại Cáo trạng số 48/CT – VKS ngày 28/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lê Văn Th mức án tù tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0706 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/2; Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám và số tiền 200.000 đồng cho Lê Văn Th.

Bị cáo Lê Văn Th thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Đ và người chứng kiến Trần Vạn H. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo có mặt tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và được chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong phần tranh tụng tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/03/2018 tại nhà nghỉ 105 thuộc khu phố 5, phường T, bị cáo Lê Văn Th cùng với đối tượng Nguyễn Hồng T đã có hành vi bán trái phép 0,0976 gam Methamphetamine (ma túy đá) cho Trần Quốc Đ với giá 300.000 đồng thì bị Đội CSĐT tội phạm Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L bắt quả tang. Ngoài ra, khi Cơ quan công an tiến hành kiểm tra, bị cáo Th còn có hành vi tàng trữ 0,01208 gam Methamphetamine trong ví mang theo bên người.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Lê Văn Th việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cùng đối tượng Nguyễn Hồng T. Quá trình được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, Nguyễn Hồng T đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đang tiến hành truy nã đối với T, Khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0706 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/2, là vật Nhà nước cầm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám và số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Văn Th, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Riêng đối với phong bì niêm phong số 213/1, 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6-25358 nhãn hiệu MINXING, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen thu giữ và số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Hồng T do liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng T nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục tạm giữ để làm căn cứ xử lý trong vụ án Nguyễn Hồng T là cần thiết.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt Lê Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Buộc bị cáo Lê Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 12/3/2018 đến ngày 15/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0706 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 213/2;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xám và số tiền 200.000 đồng cho Lê Văn Th.

Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án thị xã L và biên lai thu số 0000787 ngày 29/6/2018 của Chi cục thi hành án thị xã L.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/8/2018)

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- Phòng PC10- CA tỉnh Bình Thuận
- VKSND thị xã L
- THADS thị xã L
- Công an thị xã L
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS - Lưu Tòa án
- UBND địa phương nơi BC cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG THỊ HOA NGÀ